TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 289/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị **Kiều Thị H**, sinh năm 1994;

- ***Bị đơn:*** Anh **Kiều Phi B**, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn Lươn Ngoài, xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thị H và anh Kiều Phi B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Kiều Thị H và anh Kiều Phi B có 01 con chung là Kiều Yến Nh, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2015.

Chị Kiều Thị H và anh Kiều Phi B thỏa thuận giao con chung Kiều Yến Nh cho chị Kiều Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung Kiều Yến Nh thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác; anh Kiều Phi B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Kiều Thị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kiều Phi B cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung: Chị Kiều Thị H và anh Kiều Phi B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Chị Kiều Thị H nộp 75.000 đồng án phí dân sự và tự nguyện nộp thay anh Kiều Phi B 75.000 đồng án phí dân sự (*mức án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*); Đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả chị Kiều Thị H 150.000 đồng tạm ứng án phí (*Theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001179 ngày 11-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất;
(Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVA/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường